

ABONNEMENTS
Indochine Union postale
Un an... 8000 Un an... 10000
Six mois... 5000 Six mois... 6000

Annouces Légales
9000 la ligne de 6 points sur justification
de 9 caractères quelle que soit la page
Annouces Commerciales
On traite à forfait

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

BẢO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

HAIGON

Dây thép nối (Téléphone)

Số 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp 10000
Mỗi năm... 8000
Năm năm... 40000

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư để gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Nếu báo về việc buôn bán hay là việc gì
xin thương nghị trước

1925

VII

Gần một thế-kỷ nay nước Anh giữ được cái địa-vị làm chủ-tể trong thiên-hạ vùng-vây khắp bốn biển năm châu tưởng cũng đã đầy công-tu-luyện. Nay nhưt đáng cái địa-vị cao quý ấy sẽ về tay một nước khác thì không phải là một việc người nước Anh đáng tiếc lắm sao? Thật vậy, người Anh sợ mất cái địa-vị của mình cho nên từ lúc Pháp-Đức chiến tranh đến giờ, không chịu nhượng cho ai hơn một nước bước. Chẳng những là không nhượng cho nước khác hơn mình, mà cũng không để cho bằng mình nữa. Trước khi lần chiến-tranh vừa nhóm, nước Anh thấy nước Đức tấn bộ, sợ sau khi thắng trận nước Đức sẽ bá-quyền cả hoàn-cầu, tranh hết thị-trường trong thế-giới, gia tay quyết hai cho nước Đức truy-lạc mới nghe. Anh nhập đảng với các nước đồng-minh làm cho nước Đức phải mấy phen nguy-khốn. Sau khi xong lần chiến tranh đầu tiên, thấy nước Pháp có cơ phát-đạt, lại xui Đức củ-cưa không trả nợ khiến cho nước Pháp phải lúng túng không sao giải-quyết vấn đề tài-chánh xong. Đành đóng góp tay, ngân sau đón trước, các nhà ngoại-giao nước Anh gắng công cố sức không để cho ai hơn mình một tấc một phân, thật cùng giới thay!

Gần một thế-kỷ trong nước trải biết bao phen biến cái thế mà cái chủ-nghĩa đế-quốc (Imperialisme) vẫn không bao giờ lung lay. Trong khối óc người Anh không ai là không có cái «mục đích làm giàu» đã có cái «mục đích làm giàu» thì phải thi hành «đế-quốc chủ-nghĩa» muốn thi hành đế-quốc chủ-nghĩa thì phải đi chinh-pục các dân-tộc khác dạng chiếm-lãnh thuộc-địa.

Chiếm-lãnh thuộc-địa để làm giàu cho nước Anh là cái chủ-nghĩa của người Anh. Cái chủ-nghĩa ấy tuy đối với lòng quá u tham lam của người Anh thì chưa được thỏa mãn nhưng theo con mắt người ngoài thì nước Anh đầu chưa nuốt được cả hoàn-cầu, nhưng cũng cầm được cái máy xoay các nước trong hoàn-cầu rồi vậy.

Một nước diện-tích (Superficie) có 230.657 ngàn thước vuông dân số có 43 triệu người thế mà đi chinh-pục khắp năm châu, hoàn-hành khắp thiên-hạ, cầm then vận máy, sai khiến hơn 400 triệu người các sào trên mấy khoảng đất rộng đến 36 triệu ngàn thước vuông thì trông mạnh-lực của cái chủ-nghĩa đế-quốc không phải là vừa vậy. Cái sức mạnh của nước Anh nếu không có cái sức mạnh khác kéo lại thì không khéo năm-châu trong hoàn-cầu đều về tay nước Anh cả, mà xứ Đông-Pháp nay cũng không khỏi

Cái lòng dục-vọng của nước Anh tuy nhiều, cái tính kiêu-căng của người nước Anh tuy lắm, nhưng may thay cái lòng dục-vọng cái tính kiêu-căng ấy lại bị cái sức mạnh của lòng dục-vọng tánh kiêu-căng của nước khác kéo lại. Cũng nhờ có những mãnh-lực kéo tri nhau như thế, cho nên những dân-tộc còn sót lại trên Âu, Á, Mỹ, châu, mới khỏi cái ách nô-lệ người. Cũng vì sự kè kè giết giết thuộc-địa của mình cho nên trong năm 1925 nước Anh rất lo về việc phòng-bị các thuộc-địa ở Đại-Tây-dương và ở Thái-bình-dương. Sự đất An-đô-Lo-châu bị tay người Nhật chiếm mất, nên đặt quân-cần ở Tây-gia-ba (Singapore) khiến những nước có quyền-lợi ở chung quanh Thái-bình-dương nổi lên phản-đối rất kịch-liệt. Trong các nước ra phản-đối về việc ấy duy nước Nhật có phần kịch-liệt hơn, Nhật, Mỹ, Pháp thì phản-đối, nhưng Anh vẫn cứ thiết-hành; tuy trong năm 1925, làm chưa xong chiến-căng, nhưng chi-phí hàng triệu-dollar anh kim thì tương công-việc cũng đã được một phần rồi vậy. Lập binh-căng ở Tân-gia-ba chưa đủ chắc-chắn, Chánh-phủ Anh còn định lập một đường không-trung từ Luân-đôn đến Ấn-độ (đi ngang qua Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) và Ba-tư (Perse) để cho dễ vận-thì các khí-cụ dùng trong việc quân. Việc này các nước đồng-phần-đối, nhưng nước Anh thì đi-mà-nhiên; nói rằng lập ra đường không-trung này là cốt để mở-mang cuộc buôn bán của An-đô và Hồng-mao, không cần dự gì đến việc chính-trị của các nước. Nước Anh nói để che chở cho mình như thế, chẳng biết các nước có nghe cho chăng? Theo như dư-luận của người Pháp thì xem ra rất lo lắng về nỗi Đông-Pháp có lập ở Viễn-đông, sợ bị nước Anh nhơn dịp chiếm mất. Nước Anh lo giữ thuộc-địa, nước Pháp thấy vậy cũng lo theo, nhưng nền tài-chánh nước Pháp khủng hoảng như thế thì làm sao đeo-duổi theo kịp. Tuy-nhiên cũng còn có thể giữ cho Đông-pháp khỏi bị vào tay người Anh «Phép giữ nước» này không cần phải chi-phí hàng triệu-dollar để lập binh-căng chiến-căng gì mà chỉ chịu khó gieo một mớ hạt «cầm-tĩnh» vào lòng người Việt-Nam mà thôi vậy.

Khi hạt «cầm-tĩnh» đã nảy, nổ trong lòng người Việt-Nam thì người Anh đầu có thủy-quân lực-quân mạnh đến đâu cũng không có thể xâm chiếm đất Việt-Nam này được.

TINH-TRAI
(Còn nữa).

VĂN XUÔI

Câu chuyện đêm đông

Nước non đêm đậm, trời đất một mờ, bốn bề lạnh ngắt, cảnh đêm đông vắng vẻ mà lại lạnh lùng, tiêu tiêu mà buồn bã, trên gác Nam phong cùng người bạn đồng tâm ngồi kể chuyện; chuyện xưa, chuyện nay, chuyện xa, chuyện gần, chuyện nước nhà, chuyện thế-giới; bàn luận về cổ-phong, cận-tây nước Nam ngày trước, bình phẩm về hiện-tình xã hội nước Nam ngày nay, hi-vọng cho tiền-đó tương-lai nước Nam sau này... Vì nháo đến tương-lai nước Nam nên ta ngược lên nhìn bạn mà rằng: Nước Nam ở giữa buổi bán khai này thật công việc còn bề bộn lắm, muốn nên một dân-quốc xứng đáng, nỗ lực nỗ lực với thế-giới còn phải biết bao công phu, dân ta phải biết đứng lao động tác, đương cả nhiệt thành thì họ mới thấy gì chẳng, chờ tiền đồ còn dài đằng đẵng mà gay gò gai-góc biết bao, dọn cho xong sửa cho đẹp cho được rộng rãi bằng phẳng thật không phải là một chuyện dễ dàng, mà xem ra dân ta trừ ra một phần là «còn bao nhiêu bở-thờ chênh-mạnh, à à cạc-cạc, thật những con mắt ra mà xem thời-cuộc thật chán-nản quá, hi vọng biết có thành chăng? biết có thấy kết quả được tốt tươi mà mãn-chàng? Nỗi niềm tưởng tôi mà đau, ngày nay đã vậy, biết sau thế nào?

Bạn rằng: đã đành thế, nhưng ta có nên ngồi mà than-vãn xuống như thế hay không? Phải, nên một dân-quốc có gì, dân nước nào cũng vậy. Một nước thành lập-hoàn toàn, về vãng cường-thành bấy giờ đây là một nỗi niềm, nỗi niềm nước ấy ngày trước, ông cha xưa trông cậy, con cháu bây giờ ăn quả chớ nào phải một thời một buổi mà được đâu. Ta đây cũng thế, cha anh ta đã làm được một phần, chúng ta nay thêm một phần, rồi đây con con cháu cháu ta sẽ thêm vào mấy phần nữa, mãi mãi về sau, biết đâu không nên được một nước như nước người ta bây giờ; đến phần mình trông cậy tuổi nước vụn phần thì để cho con cháu ngày sau ăn quả, chớ chúng ta có mong được thưởng mùi hoa, nếm mật quả của cây ấy đâu. Nền chúng ta có gì mà sợ, có gì mà lo, có đâu chỉ hũa mà ngờ, hậu vận tương lai nước nhà là về vãng ở sau này chớ nào phải ở trong một đời ta đây đây. Chúng ta lại nên tùy tại tùy lực, kiên chí nhiệt tâm làm việc cho quê hương tổ quốc, được bao nhiêu nên bấy nhiêu, đến hết đời ta sẽ có người sau ta kế-tiếp công việc ta chớ chẳng nên lấy là rằng một đời ta không rồi công việc ta đương làm phải là do mà chán-nản. Chúng ta hãy cứ cố lên!... Nghe xong mấy lời phân-giải của bạn liền-hội được một bài học hay mong rằng những bạn đồng chí trong đêm đông cùng một ý-kiến này là những bạn nước nhà đương trông cậy.

Đông-hồ, Hà-Nội.

Cùng đọc giả rất yêu quý

Hôm nay bản-báo đã có tờ cáo việc chẳng may của bản-báo là vì muốn phương tiện cho chư quý đọc-giả nên phải đặt người đến tận nơi thu báo, chẳng có mấy người ấy đưa nhau người trước làm gương xấu kể sau nói theo, đời rồi xài của bản-báo hết mấy ngàn đồng tưởng chư quý cũng động lòng thương tâm mà tương giúp bản-báo rồi.

Vậy phần cùng quý đọc giả, mấy ông mua cũ đã hết hạn, hoặc mấy ông mới mua, tiếp đăng thơ của bản báo, hoặc tẩy ghi ngày mùng trên nhân giờ nhựt trình, hoặc có giấy của nhà đây thiệp mời đồng tiền thì xin đem lòng sốt-sắng gửi Bản-báo sắp cho xuất bản hàng ngày, song cái hi vọng đó đặt cũng không đặt đâu do ở nơi lòng sốt-sắng của quý đọc giả vậy.

B. B.

VĂN UYÊN

TỰ THUẬT

Mười lăm năm bó gối khoan tay. Đồi hồi làm chi khéo khéo ngày! Hở đã Cồn-lớn đời kiếp sót, Hết gì Pháp-Việt nước non xây? Văn-chương nghề bó trí khi nhỏ, Tâm-buýt ai huy những lúc này. Muốn đem mẹ già hơn tám chục, Ngậm cay nuốt đắng, tháng qua ngày.

II

Đồng tổ khi không trót tháng tròn, Đi đi lại lại chốn Saigon. Muốn trông mây nổi trung nào hiểu, Một tâm lòng quá nước với non. Thời thế thế này xoay thế khác, Trần ai ai biết ai khôn. Nực cười mai mả thơ đầu tục, Răng chừa lung lay, dãi chừa mòn.

THEO VĂN HAI BÀI TRÊN

Tự thuật

Hồ hải duyên đưa kiếp chửa tròn, Hơn năm trứ ngụ tại Saigon. Giận phường ô-uế tung tăng miếu, Xót là ngu si tui nước non. Muốn cuộc vãn xoay duy tở đại, Ham bề phú quý làm thăng khôn! Núi sông ngán lại còn nguyên đó, Sông chẳng voi, núi chẳng mòn.

II

Trò đời tưởng dễ đã khoa tay, Trẻ tạo đoan nghĩ cũng ngày. Chín bề để cung như muốn đổ, Một nền dân quốc kíp nên xây. Rước voi đã lỏ từ khi trước, Nuôi hổ cho vào một lúc này. Thời thế chưa chịu người máu nóng, Mấy câu tiêu khiển đợi qua ngày.

HỒ HẢI-TỬ, N. P.

CUỘC TIẾP RUỘC Ông Bùi quang Chiêu

Bản-báo một tiếp đăng bức thơ sau này của ông Nguyễn-tân-Dực, Hội-đồng-quản-hạt, Nghi-viên-phòng Canh-nông xin biểu đồng tình cùng bản-báo về cuộc tiếp ruộc ông Bùi-quang-Chiêu nên xin hành vào đây cho quốc-dân làm duyệt.

Sau đó 16 Janvier 1926.

Monsieur Nguyễn-Kim
Directeur du Đ. P. T. B.

Cher Ami,

Coi quý báo thấy bài cổ động lập cuộc nghịnh tiếp ông Bùi-quang-Chiêu.

Tôi rất vui lòng và hạp ý! Việc này nên làm, phải làm. Một là đến công ơn ngãi với quốc dân ta, hai là làm gương cho đoàn hậu tấn, ba nữa là tỏ lòng chúng ta kính mến cái chủ nghĩa của ngãi.

Tôi mào ở xa xôi, chẳng trọn sự chung-lo, và chậm biết các tính-lực. Vậy ông có hay tin chừng nào Ngãi sẽ về đến và định ngày nào làm lễ tiếp ruộc, xin cho tôi biết trước để được đến làm chung vui cùng ông và các quý hữu.

B. B.

DÂN XỨ NGHỆ ĐỐI VỚI ÔNG Phan-hội-Châu

(Bài này từ trong Nghệ gửi ra trước khi có lời thông cáo của ông Phan). Phan-hội-Châu! Phan-hội-Châu! cái tên ấy hai mươi năm nay ở nước ta thành ra như một cái tên thần bí, ít người dám nói đến, dám bàn đến, có chăng nữa cũng là nói thêm, bàn thêm, chứ không phải là nói thực. Từ ngày hội-đồng Đê-bình kết án ông Phan khổ sai chung thân, thì dư luận lại càng thêm sôi nổi, ai ai cũng nao nức việc ông Phan-hội-Châu, ai ai cũng hơn hớn bàn việc ông Phan-hội-Châu, các nhà báo nói lại bàn đi, thật đáng là bút của mọt mọt.

Chúng tôi là người xứ Nghệ, đồng châu, đồng quận với ông, nếu chẳng có một vài hàng, thì thật quá vãng vãng. Hoặc giả có kẻ bảo: «Thấy người sang bắt quàng làm họ, thấy ông nay đã được thả mới mua mếp khuai mới; lúc ông còn bị án thì diêm nhiên thế này». Xin trả lời rằng: chính vì ông được thả mà chúng tôi phải nói đây. Chúng tôi đã biết rằng trong lúc ông ở ngục, quốc-dân ta trong Nam ngoài Bắc đều hết sức cố gắng yêu cầu cho ông được thả, việc đó không phải là không hay, chính cũng là một việc ở trong bản phận quốc dân ta đối với ông vậy. Ông là người muốn cứu cho quốc-dân, thì quốc-dân phải cứu lại cho ông để thù báo tâm nhiệt thành ái quốc, và chẳng đối với người ngoài dân khi mình ông vì đó mà tỏ thêm được một vài phần.

Còn như chúng tôi thì không thế, không phải chúng tôi cần cho ông chết, biết rằng nếu có cái Chánh-phủ cũng chẳng cho nào. Giết Phan-hội-Châu là một việc tồi tệ lắm, mà nước Pháp là một nước tới văn-minh, trâm khéo ngoan khôn khi nào lại có cái trình độ của quốc-dân, cái phong trào của thế-giới ngày nay, mà lấy lòng nhơn-tử quàng-dại mà xử với ông Phan. Và công việc ông làm rất đoàn-hoàng, đối với nhân-quyền xã-hội, đối với thế-giới văn-minh, tại ông thật chẳng có tội gì, nước Pháp là một nước thủ-xương nưong-quyền, sáng tạo công-lý, thì hà diện mạo đi làm tội ông.

Bởi thế đó, mà chúng tôi đi-mà-nhiên đó, ai trách chúng tôi, ai hiểu chúng tôi, chúng tôi đều tạo tạo phụng làm kế yêu mến chúng tôi. Nhưng chúng tôi xin một điều là: đồng-báo ta hiểu cho rằng ông ấy được thả ra mà còn sống đó, vẫn là vận bất đắc dĩ, chớ «sống thừa con tướng đến này này» sao? Tui đem một giọt máu dao, mà cho thiên-hạ uống vào cũng hay 5. Ông có ngờ dân-quốc-dân ta đưa nhau xin cho ông, mà Chánh-phủ cũng tha cho ông, bởi thế mà ông hoài cảm với quốc-dân ái-nghĩa đối với Chánh-phủ, còn nuôi với nước non này mà phải sống gượng với nước non này.

Ta cứ nên tự tin rằng: ông Phan còn sống ngày nào, thì tâm huyết của ông vẫn còn sống ngày này, cái chủ nghĩa của ông vẫn còn sống với ông ngày này, đầu đến lúc hấp hối ông cũng ở con của ông tận tụy với giang-sơn. Trong chúng tôi nhiều người đã từng quen biết ông từ buổi thiếu thời cho tới lúc xuất dương, từ khi còn làm một kẻ thơ-sinh cho đến lúc thành ra một người chí-sĩ, cái lòng thành-tiết của ông, cái chí kiên-khải của ông, chúng tôi đã biết rõ ràng, nên cảm ơn rằng đầu đến bao giờ ông cũng không nhơn cái người lòng mà chỉ bô cái chí nghĩa-lực của ông bình hoai báo. Có kẻ vung tay nói rằng: «Ông người đã sống với ông thế này thế nọ, đến nỗi từ khi ông được thả đến nay, dư luận rất là phân vân, những cái dư luận đó thật là đáng có mối lo ngại. Ông tin ta ông mà lại ngờ vực ông, chẳng là ngờ ông cho ông làm ra? Quốc-dân ta mà xin cho ông, ấy vì coi ông là một bậc ái-quốc mà

ông còn nuôi với Quốc-dân ta là để để báo Quốc-dân ta; ông vô vãng tởi là Quốc-dân ta được vô vãng ông xấu hổ tức là Quốc-dân ta bị xấu hổ, vì rằng ông chính là cái tinh-thần của nước ta, cái hoa thơm của núi giống Việt-Nam ta trong cái Á-đông này đó. Ta chớ nên nhẹ dạ mà lầm, để thiên hạ chế cười cho thêm tức. Quốc-hồn, cho thêm nhục quốc-thể.

Ông là một người chơn chảnh ái quốc, hoài bão một cái chí nghĩa lớn lao, ra ngoài đã hai mươi năm có là, giao tiếp với biết bao phiên danh nhân chí sĩ hào khí anh hùng trong thế-giới, nào phải như tướng giá cả tui con, mưu đồ phú quý, không biết làm gì, chịu khuất thân mà vào cũi ra lồng. Ông có lẽ nào lại nỡ đem cái sự nghiệp vĩ-dại, cái phẩm giá quang minh mà phá hoại đi với tuổi già hay sao? Ta phải biết cái chết của ông bây giờ, ông đã cầm sào trong tay, đầu vịn phải mà có thể nào đi nữa, thì ông cũng đành một chết cho thỏa cũng non nước.

Thời thế nói ít ít hiều hiều, xin đồng-báo nghĩ lại. Nay tôi xin bàn đến việc ông được thả. Ông như thế ngoài mà xét thì ông được thả thật. Vì rằng ông đã ra khỏi ngục đường đường. Song ta hãy xét lại coi ông có được tự-do như các người khác không? Có kẻ nói: cứ xét cho kỹ thì không. Tha mà chưa được tự-liền với lui, tha mà còn có người coi giữ, tha mà tuyệt hết đường tự-do, tha mà còn giam lỏng thì sao gọi là thả? Tha như vậy thì thả để làm nhục cho người được thả, tha như vậy chẳng thả là gì!

Cái dư luận đó rất là chánh đáng, nhưng cũng hơi sớm quá. Vì chánh phủ đã đem nhơn-dạo không giết ông, không làm tội ông, lại thả cho ông, thì có lẽ nào hẹp hòi đến thế? Ta chớ rằng nay mai ông sẽ được hoàn toàn tự-do.

Cứ như lời dư-luận đó thì ông Phan bây giờ chưa được thả thật, nhưng giả sử rồi đây Chánh-phủ tha thật ông, nghĩa là cao ông đầu về đầu ở mộ lòng, không bắt nhậm một chức gì, không ép làm một việc gì, thì ông nên làm thế nào?

Ông đã nên dự vào chính-trị mà giúp Chánh-phủ chưa? Quyết rằng chưa nên. Vì biết Chánh-phủ sẽ đem cái Chánh-sách khoan-hòa mà nơi quyền cho dân ta, «chính-chức mà theo ý kiến ông Phan mà hành chính. Song không đời ông đã hai mươi năm thân lia từ-quốc, tuy nghe nhiều tiếng rộ rộ, nhưng chỉ nghe thấy việc nước người, đến việc nước ta thì còn sợ ngợm mười nước, nay mà ra giúp Chánh-phủ thì cũi cũi coi như sự sai lầm được. — mà sai lầm trong việc chánh-trị không phải là việc chớ, sai một li đi một dặm. — mà sai lầm thì tổn mất cái danh giá của ông nhiều lắm, vì là cháu nhà ông làm ông nhiều của quốc-dân, phụ mất cái lòng hâm mộ của Chánh-phủ. — mà sai lầm chẳng những là xấu cho ông mà thiệt xấu cho cả dân tộc Việt-Nam này vậy.

Sao cho bằng này tui lui về ít tui du lịch, khắp trong Nam ngoài Bắc, giao tiếp với kẻ cụ người tân, diên biết đó biết đây, đem con mắt tin đời mà xem công việc của Chánh-phủ lấy cái lòng yêu nước của mình viết báo, làm tư-tưởng này mà giúp chánh-phủ, lấy kiến-vấn này mà dạy quốc-dân; đầu mà Chánh-phủ sau được nghe ý là từ Chánh-phủ, quốc-dân không nhiều ấy là lợi ở quốc-dân, còn ông đi với nước với dân, thì là lợi ở một cái lợi thân cùng nước dân tộc vậy. Như thế tui ông này may mới khỏi sai lầm mà toàn được dân tộc. Ông một nhà chánh-trị trước Phan-Pông-Nguyễn cũng đã nói: «Nên tôi là bạn với ông Phan, tôi sẽ khuyên ông nên lui về trước tư-tập ngẫm, tại cũng non nước». Lời nói như thế này này.

Vận nhưt mà ông phải ra bây giờ, thì không chỉ bằng ra làm dân đại-biểu. Còn là giúp chánh-phủ, nhưng mà ra đương này thì chánh đáng hơn. Đương cái buổi chánh-phủ sắp lòng

NHI-THIÊN-DU'Ờ'NG

ĐẠI DU'Ờ'C PHÒNG

38, Rue de Canton, 38.-CHOLON

Dây thép nối số 638. — Đánh dây thép chữ để: Nhi-Thiên-Dương, Cholon

CƠ-BẢN CÁC THỢ THUỐC CAO, BÓN, HOÀN, TÁN, RẤT THÂN HIỆU NHƯ SAU NÀY



PHỤ-QUÊ-BÁT-VỊ-HUỒN

Phẩm của người mà thấy hóa hóa
Mình thì ít hay sanh bệnh.

Bởi vậy cho nên phải dùng loại-vi
là đồ nhuận thủy Phạ-quê là vật bổ
hỏa mà điều bổ choan dương.

Và cái máy sanh huyết đều do nơi
trong hỏa, ở trong hai trái thận một
điểm chơn dương gọi là mạng môn,
tức là chỗ tương hỏa ở mà giữ giữ lấy
mạng người; cho nên người mà sanh
yếu sống lâu, chất yếu, hoặc có thai
cũng không đều do nơi mạng hỏa.

Thuốc này bồi bổ thần mạng, chơn
dương, giúp bổ trợ, tiêu tăng âm
hà, thông trị chơn dương.

Những kẻ tình huyết khô khan
thường hay đau lưng mỏi gối, hoặc
kém thủy mà sanh đàm rồi hóa cơ
chứng ho, hoặc như đau xây xây,
lở tai lưng bụng, chiêm bao di-tĩnh,
khô cổ ráo lưỡi, đau nướ như răng,
ranh xao vàng vọt, hoặc thân dưới
ngứa ngứa sanh ra ghẻ chốc vảy vảy,
còn chứng thấy đều dùng được.

Mỗi lần uống bốn chén, uống với nước
mười cốc măng.

Kị ăn cá trắng và những đồ lạnh
và ngưng trị.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái
nhãn hiệu ông Phát mấp của tiệm Nhi-
Thiên-Dương thì khỏi lầm đồ giả.

Mỗi hộp giá là : 0 \$35

BÌNH KHÁU LÝ-TRUNG-HOÀN

Thuốc hườn này chuyên trị nam
phụ lão ấu, hàng trị hỏa bất sanh,
thở dương hư, khí nhược; hay đau
xốc hông, trạo trạo muốn mửa, đàng
phả bất điều, ăn uống không tiêu;
bệnh hậu kiềm bổ, mạng môn hóa
suy; tỷ hư vị yếu, đau bụng là chảy;
ăn uống chẳng ngon, hình thể mỗi
mệt; ban đêm hay ho, ban ngày đăm
nhật; hoặc ăn uống quá độ mà sanh
bệnh trướng bụng; hoặc ăn đồ lạnh
bị đau sống sít, ngưng trị, rồi bắt mửa;
hoặc cảm hàn tay chơn rung rẩy;
hoặc người khí bất điều, tình-thần
suy kém, v.v... thấy đều trị được.

Phải dùng nước gừng lái mà uống
với thuốc.

Nói tóm một lời là thuốc hườn này
có tài ôn trung phó dương; hữ uống
nó được thường thì người khí điều
hòa, tình thần bội trưởng.

Bổn đường đã gần công tìm kiếm
cáo thất đượ-liệu cho thiệt tiếc thiệt.

Hay phối hiệp lại mà chế ra thứ thuốc
hườn này, thiệt là công hiệu như
thần, bá phát bá trúng.

Chư tôn có mua thì xin phải nhìn
cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHÁT kéo
lầm đồ giả.

THANH-TÂM NGUỒN-HOÀNG-HUỒN

Thuốc này chủ trị uam phụ lão ấu,
thần minh mà sáng đăm chơn hoặc
trướng phồng trướng khí bất định nhơn
sự, ngưng miệng cân rắng, cơn mất tiêu
lưng, tay chơn quỉn rút, trướng thổ
phát nhiệt, áo khí xông nhâm phát
cuồn nhay nhót, giết tay giết chơn;
nhu nhào ho hen, long óc như đau;
xây xây tới mắt, nhức nhối cá mình;
hoặc bị sơn phong chương khí, đau
thắt ruột gan; phong đăm ngăn trị,
khí huyết chẳng thông; thần hồn phách
âm, tâm ngũ chẳng yên v.v... Như
thiệt cáo chứng bệnh nguy cấp phải
dùng thuốc này; ấy là một thứ thuốc
khỏi từ hồi sanh, phò nguy cứu cấp,
công hiệu như thần.

Hữ uống nó vào thì thanh tâm trừ
đám, đả thông cứu khiếu lại tiêu trừ
cáo thất đượ-liệu cho thiệt tiếc thiệt.

Chỉ như con nít mà bệnh kinh
phong, năm mao phát nhiệt, sanh
bệnh đặng, kinh khô cơ sữa tích trữ
đau bụng thảy đều dùng được.

Người lớn mỗi lần phải uống một
bước, như bệnh đau lâu phải uống
giải; uống với nước gừng.

Con nít phải uống nửa bước, nếu
là bệnh lấy nước chè, uống với
thuốc, hoặc hòa với sữa mà cho uống,
hoặc thoa nơi nướ vú mà cho nó bú,
hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc này từ đượ Tô
truyền đến nay, bốn đường hàng gia
tâm, nghiệm cứu rồi chọn những
thượng phẩm được liệu toàn y theo
phép chế ra mà làm hườn; uống
chứng nào hay chứng ấy.

Kị ăn cá và rau có động sát lạnh lẽo
và cứng kỷ đồ băng sắt.

Đón-bò có thất chứng này dùng

GIÁ
Hộp gấm 4 hườn : 1 \$00
" 2 " " " : 0 \$50
Hộp cây : 1 \$40
" 1 " " " : 0 \$70

NHI-THIÊN-DƯƠNG TIÊU-THỰC-HOÀN

Chuyên trị nhứt thiết các chứng
bệnh thuộc về bao tử, ăn không tiêu,
hoặc ăn đồ sanh lạnh rất nhiều, sanh
ra bệnh no hơi, đờ-tật, bần thần, đàng
bụng, lâu ngày làm cho thân thể gây
mòn yếu đuối, ăn uống không biết
mỏi. Uống thuốc này dần dần khai vị
tán thực, trở nên tinh thần-khoái
sảng, khí huyết điều hòa, thật là một
phương thuốc chỉ bữa có danh trong
thiên hạ.

CÁCH DÙNG

Dùng với nước trà;
Mỗi ngày uống 2 lần;
Mỗi lần uống 2 hườn;
Uống trước bữa ăn 15 phút đồng hồ.
Giá mỗi hộp 10 hườn là : 0 \$50

AN-THAI-HUỒN

Thường người đàn bà có thai khi
huyết suy yếu, không thể giúp dưỡng
thai nhi, thì hay sanh ra bệnh vạ,
nhảy, (sợ-trở) chóng mặt, bần thần,
hễ nhẹ thì làm ra chứng tiểu-sắc, lạc
sắc, ấy cũng bởi khí huyết suy nhược,
vị khí chẳng hòa, làm cho thai nhi

không an mà phải sanh những chứng
bệnh hiểm nghèo, thậm chí không
phương điều trị.

Bổn Đường nghiên cứu ra hoàn
thuốc an thai này, cứu những bệnh
kể trước đó xưa nay rất nhiều. Vay
những người đàn bà có thai nên phòng
bị khi mới có các chứng kể trên đây,
cho khỏi lị đạo hóa sanh của trời
đất, và dùng thuốc này trước khi có
thai không lo đến chi bất trắc.

Cách dùng. — Mỗi lần uống 1 hườn;
sau khi 2 bữa ăn, uống với nước trà.
Giá mỗi hộp 2 hườn là : 0 \$30

BẠCH-TRƯỚC-CAO

Thuốc này để trị các chứng bệnh
lâu; hoặc đại khát, lợm mửa, hoặc trắng,
hoặc vàng, hoặc lợm mửa, lợm mửa
chảy; ra đờm đờ, cứ theo phép mà
dùng thì hết lại; trừ đặng các chứng
bệnh đó.

Trị bạch đại khát rất thần hiệu. — Kị
thai.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống
chứng 1 muỗng uống cà-phê. Ở ăn
đồ chiên xào, cay nóng này, rượu cũng
không nên uống.
Mỗi hộp giá là : 0 \$50

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM

Đường Pellerin môn bãi số 142-144,
SAIGON

Bôn hiệu chuyên việc tu bổ máy
viết, từ sắt đủ kiểu.

Rèn sắt đồng và các thứ kim khí
rất huệ lý.

Sửa sung và đủ các thứ khí giải,
CHUYÊN NGHỀ. — Mai dao lớn
nhỏ, mài kéo, dao cạo, vẩy vẩy, dùng
may diện dũi mài thật bén. — Soudure
Autogène.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu và
lưu thường và dùng chử.

RÈN GIƯỜNG SẮT.
VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUỆ-VIÊN
LÀM ĐỒ BĂNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt
đủ kiểu đủ rào mã.

Làm kiểu huệ-mỹ và kiểu thường.
Ông khách và chơn khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thẩu-lời (paralonneur),
chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe
máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tinh.
Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

ở tại đường Villot số 40, gần chợ Saigon mới.
HUYNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kim thời, làm đủ màu mà
lại khéo, lại có làm ở ăn trâu có chứng bằng đồng xi ni-
kê (Nickel) xin khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm
tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là
đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUYNH-VĂN-NHUNG cần-bạch

XUỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CÁN CỬA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

SÁNG TẠO NĂM 1920.
Xưởng chánh tại: LÁI-THIỀU (THUĐA-MOT), Quai E. Outrey
Đường mé sông chợ di ra

TIỆM NGÀNH CỎ TRƯỞ ĐỒ MÓN.

1- Tại Thủ-tho đường mé sông, nơi bến tàu và xe-hơi; 2- Tại Cầu-tho đường
mé sông, ngay cầu tàu của khách-trữ; 3- Tại Trá-tỉnh đường cái, ngày
10-11-12; 4- Tại Rạch-gia đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng này có đóng sẵn đồ thứ bán, ghế, tủ, văng, đều dùng sơn cây
danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và gỗ mà chế tạo nhiều kiểu khéo léo, thứ
hầu hết là tinh-sắc, không hề giả-dối, lấy lần danh tiếng, được chủ qui
vị hạo và khen ngợi về sự kỹ-càng chế tạo cẩn trọng, và lòng
Kính mời quý khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi sẵn
lòng tiếp trước và hồi tâm liền.

Mandat và dây thép thì đi: NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Lái-thiêu.

Hàng-Bombay

Hàng-Tàu

Hàng-Bắc

Đèn đèn lửa

Đèn đèn sông

Đèn khí và đủ các đồ phụ

tùng đèn khí

Có trữ bán tại tiệm

Trần Quang Nghiêm

200, đường d'Espagne. — SAIGON

GIÁ RẺ KHÔNG THÁCH

15 NĂM THỦ-TÍN

Kính cáo

QUAN-MINH-CO, Rue d'Espagne
Saigon. Tại nhà ngà Nam Kỳ

Coi tại-tượng có danh: Tượng tôi là ở nhà
ngà Lựu-tỉnh đường d'Espagne n° 208, ở d
xem tại-tượng đã lâu rồi và rất có danh
kháp lợc chấp, nay tôi 15 ft bằng báo
mà kính cho quý khách hay, tôi định ngày
16 Decembre dọn lại nhà ngà Nam-Kỳ, xin
quý khách có đi Saigon thì ghé lại mà xem,
xin nhình trước của có bán tay chử đồ và
tám bản của quý khách khen đó mới là
phải nhà ngà Nam-Kỳ. Rue d'Espagne n°
158 Saigon.

QUAN-MINH-CO.

Rue d'Espagne n° 158 Saigon

Lời rao

Kính cùng Quý khách đượ rõ:
Bôn Hiệp chuyên khắc các thứ con
đều bằng đồng bằng cao-su, bán đồng
bản đã cảm tạoch đượ vắn vắn, chế
tạo đủ các thứ nón cao-su theo kiểu
kim thời, cái rất ngoạn mục, bán si
và bán lẻ, đã từng bán cho các tiệm
ở Lục-Tinh đều đượ ngợi khen.

Ngoài ra Bôn-Hiệp lại có thợ làm các
thứ trường liên để mừng đám cưới
đám tiệc, hay là đi diều đám tang giá
rẻ hơn tiệm các chủ và làm tốt hơn
xin quý khách chiếu cố.

Trần-duy-Bình
42 Bd Carnot 42
Saigon

École NGUYỄN-VĂN-MÙI

DACTYLOGRAPHIE
COMPTABILITE - PRATIQUE

Trợ giảng dạy đánh máy viết
"biên-đếp sổ sách nhà buôn"

10 Rue Martin des, Pallières, 10
Face Gare D'Orléans. — SAIGON

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng
đường, Luro, môn bãi 99 và 101
(Bãi-hố) Saigon

Trần-Văn-Hiệp, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quý khách đượ

10: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như

là xe mul, xe hai bánh, xe kiển, xe

kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa

lại chắc chắn: có bán đèn xe đủ kiểu

bánh xe cao-su bằng cây giá trị bền

tay chử lại, cao-su đượ thay trong

bánh, kiển đèn tay, đồ bắt kế xe

chắc và xe song mã hàng đa tây,

rất khéo và chắc; có bán yên cỡi,

chương đạp hai tiếng, bình để thấp

đèn khí đã theo xe. Sơn xe và sửa

xe.

Có xin quý khách có dịp đến Đă-

Hệ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước

có công cuộc của tôi làm, sau có cần

dùng món chi đa thiếu mua giúp làm

ngồi, thì tôi rất cảm ơn họ. Còn

chư quý khách có xa muốn gởi thư

hỏi thăm món chi cùng giá cả tôi sẵn

lòng hầu đáp.

Chủ tiệm cần khải.

Tiểu-thuyết

MUI GƯƠM

HIỆP KHÁCH

Dịch-giã: NAM-KIỀU

HỒI THỨ 42

Mã-Tuấn biết rõ Liễu-Tự già

(Tiếp theo)

Liễu-Tự già đây, còn Liễu-Tự thiệt
thì đi đâu? Hay là bị nó ám lại rồi?
Còn đương nghĩ ngợi, thì đã nghe
tiếng trống điểm canh ba. Mã-Tuấn
gật mình nghĩ rằng: ngày mai đã hết
bạn mười lăm ngày, thì Phò-mã sẽ
làm lễ thành hôn với công chúa, nếu
ta đã chậm lại vài khắc nữa, thì công
chuyện dự lễ ra nửa làm sao! Và
nàng cô gái-cháu kia ấy vậy? Trong

Cung, vậy thì khi gặp Sử-Thông làm
thế nào mà phân biệt được chơn giả
sau này đầu Thành-thị được có biết
chàng nửa thì vẫn đã đóng thuyền
biết làm thế nào? Cái mưu của kẻ
gặt thân kia đâu rằng có mẹo hiểm
thiệt, song biết đâu không đượ thành
công! Mã-Tuấn nghĩ đi nghĩ lại, lờn
giận sôi lên sùng sục, quyết thế nào
cũng phải liều mạng chạy vào hoàng
cung để tâu với Tuân-tử cho rõ việc
giả mạo ấy ra, đầu phải thật nát xương
tan là vì nghĩa hậu hỷ thì cũng chẳng
bối hận gì.

Chủ ý đã định bèn nhảy theo mái
nhà tìm đến hoàng cung đem thanh
bươm kiếm giấu vào người Giốc-thiên ở
diện Viên hoa, trông thấy trong cung
tỏa mùi nguy nga, nhà ngang đây
đọc, không biết thành giả ngự ở chỗ
nào, còn đương nom dòm, thì bỗng
nghe có tiếng người kêu hỏi rằng:
báo Tạng-vân. Tuân đi đâu rồi?
Thấy là một người ở trong cung
chạy lại báo rằng: hoàng hậu của Thái
giám kêu tôi có chuyện chi đó? Chư
Thái-giám nói: có Thành-chi truyền
ra rằng: đã gần đến giờ của Phò-mã

và công-chúa thành thân, vậy các bác
phải sắp xa giá sẵn sàng để công-huà
xuất cung bây giờ còn ta phải đi lãnh
chỉ đây! Chư Thái-giám dẫn bảo xong,
vội đi đi ngay.

Mã-Tuấn trông thấy mừng lắm, bèn
ăn lớn theo sau nội giám mà vào
nội cung. Khi nội-giám vào đến điện
Hàm-ninh, Mã-Tuấn núp vào trong
xó tối dóm ra, thấy đèn thấp sáng
trưng nghi vệ rộ rộ. Hoàng-thượng
ngồi ở giữa, hai bên có vài mươi viên
quan hộ giá, nào ngự tiền thông sự,
nào tùy giá nội thần, gương tuất sáng
trưng can đại rộ rộ. Mã-Tuấn trông
thấy oai vệ đường ấy thì trong lòng
càng hơi run sợ, song lại rằng: hay
giờ đêm khuya mình đã tìm vào tới
đây, một là nay, hai là đó, không biết
thế nào, chỉ còn một điều là liều chết
đến trước mặt Thái-thượng để phân
biệt về sự Phò-mã chơn giả, mình oan
được cho Liễu-Tự, thì đầu chết cũng
thoải lòng.

Chủ ý đã định, bèn rắng hét can
đơm nhảy vọt ra trước Thái-giá,
phò phạc xuống đất, ta ta rằng: tôi
là một tên dân phò-phục trước Thái

giá, xin báo có việc cơ mật.
Cáo tùy giá nội thần thấy thế, thấy
cần kinh ngạc, lại nhìn thấy Mã-Tuấn
nét mặt hung dữ, không biết ở đâu
mà đến thình lình làm vậy? Bôn chạy
áp lại vây phủ, giữ không cho Mã-
Tuấn chỗi dậy.

Vua Bình-đế cũng lấy làm kinh ngạc,
phản rằng: nhà người là đứa gian tặc
ở đâu, mà đêm khuya dám đến núp
trong cung, nay muốn hành thích
quả nưon chăng?

Mã-Tuấn tâu: dân nhơn liều chết
đến đây là muốn báo có một việc cơ
mật lớn, cho nào dám hành thích bộ
hạ dân!

— Chẳng hay nhà người muốn báo
có việc cơ mật gì làm vậy?
— Xin bộ hạ cho phép tôi đượ
thông thả, tôi sẽ xin tâu rõ mọi điều.

Vua Bình-đế bèn sai nội thần khám
xét trong mình Mã-Tuấn, thì thấy
trong mình không mang theo vật gì cả,
bèn tha cho dậy.

Mã-Tuấn bèn quí xuống tâu rằng:
tôi không phải có tâu việc gì khác,
chỉ vì hiện nay Phò-mã Liễu-Tự bị
gián nhơn mưu hại, không biết tìm

đặng ở đâu, hiện bây giờ vị Phò-mã ở
trong phủ đó là Liễu-Tự giả chứ không
phải Liễu-Tự thiệt, xin bộ hạ cho bắt
tra hỏi thì sẽ rõ nếu có nơi gian điều
gì, dân nhơn xin chịu tội chết.

(Còn nữa)

Cảnh thu đi hạn

của Ông Dương-Tự Nguyên

Truyện một chàng trẻ tuổi giàu có ở Hà-
bình bị một ông Tuân giả đóng mưu
nhòm hiểm để vu vạ cho chàng mà lập công,
đánh, sau nhờ đượ một cô thiếu-nữ có
lòng nghĩa hiệp ra tay cứu vớt cho chàng
qua khỏi tai nạn. Truyện tả rõ những cách
mạo hiểm và tâm lý của người ta sách đây
gọi 300 trang, 10 tờ giấy (tổng khổ 14 x 20
cm) Giá bán, thủ đóng toàn bộ 0 \$ 50, thủ
đóng là một tập 0 \$ 25.

Bán tại hiệu: số Hanot
Nam-Tân, 30 Rue Bonnal, Hanoi.

Duy-Xuân An quán

Tại đầu cầu sắt Sadec

Cóin đồ các thứ thơ, tưởn, truyện,
sách bằng chữ Lãng-a và quốc-ngữ. Có
in số bộ, các thứ giấy tờ về việc mua
hán, các thứ danh thiếp, bao thơ,
thiệp, tang thiệp, mời đám cưới v.v.

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực,
bao thơ, ngòi viết, thước gach, gôm,
viết chì và đủ thứ sách vở cho học
trò các trường đặng.

Mời món đồ bán rẻ hơn các nhà
khác.

Duy-Xuân An-quán
Kính-mời

Khắc con dấu bằng đồng, bán
đồng và bán cầm thạch

Gravure sur métaux et marbre

Trần-tam-Chi

Graveur en tous genres

37 rue Catinat 37 Saigon